ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
ĐẢNG UỶ XÃ TUY PHƯỚC BẮC
*
Số 10-CTr/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuy Phước Bắc, ngày 10 tháng 3 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÓA I
thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc
lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Trên cơ sở quán triệt các quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển, nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Chương trình hành của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 23/02/2026 của Tỉnh ủy Gia Lai về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và căn cứ tình hình thực tế của xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng *(gọi tắt là Chương trình hành động),* gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, bám sát mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, định hướng phát triển, nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược, đồng thời bảo đảm phù hợp với tình hình của xã và đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Chương trình hành động đề ra những nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn 2026 - 2030 và các điều kiện cần thiết để thực hiện, làm căn cứ quan trọng để cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, các ngành thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu Đại hội XIV đề ra.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động, yêu cầu các cấp uỷ phải nghiêm túc quán triệt sâu sắc phương châm: Phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển và không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Hằng năm có trên 90% tổ chức Đảng trực thuộc Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có Chi bộ yếu kém; 85% đảng viên trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Hàng năm Đảng bộ, chính quyền đạt trong sạch, vững mạnh; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành xuất sắc hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt từ 3% trở lên so với tổng số đảng viên;

- Đảng ủy xã trực tiếp kiểm tra, giám sát hoặc chỉ đạo kiểm tra, giám sát từ 50% số tổ chức đảng trở lên;

- Các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy kiểm tra, giám sát 100% Chi bộ trực thuộc.

- Các Chi bộ kiểm tra, giám sát từ 15% trở lên số đảng viên trong Chi bộ.

2. Về phát triển kinh tế

- Phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm đến cuối nhiệm kỳ đạt 10,3%/năm.

+ Nông, lâm, thủy sản tăng 2,8%/năm;

+ Công nghiệp – Xây dựng tăng 15,7%/năm;

+ Công nghiệp tăng 15,6%/năm;

+ Xây dựng tăng 16,0%/năm;

+ Thương mại – Dịch vụ tăng 10,3%/năm.

- Cơ cấu kinh tế

+ Nông, lâm, thủy sản chiếm 28,16%;

+ Công nghiệp – Xây dựng chiếm 35,86%;

+ Công nghiệp chiếm 26,14%;

+ Xây dựng chiếm 9,72%;

+ Thương mại – Dịch vụ chiếm 35,96%.

3. Về môi trường và xây dựng

+ Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đạt 96%; tỷ lệ dân cư được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%;

+ 100% công trình xây dựng mới đảm bảo đúng quy hoạch, đúng quy định quản lý.

4. Về Văn hóa – Xã hội

+ Tổng thu nhập bình quân đầu người bình quân trong 5 năm 78,19 triệu đồng/năm;

+ Duy trì 100% các trường đạt chuẩn Quốc gia, trong đó có trên 50% trường đạt chuẩn mức độ 2. Phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 75% trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2;

+ Tỷ lệ trẻ em đến trường đúng độ tuổi đạt 99%;

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 150 người;

+ Tỷ lệ người dân số tham gia Bảo hiểm y tế đạt 97,5%; tỷ lệ người lao động tham gia Bảo hiểm xã hội trong độ tuổi lao động đến năm 2030 trên 35,6%, tương đương 950 người;

+ Tỷ lệ hộ nghèo trong nhiệm kỳ 0,29%, thấp hơn bình quân của tỉnh;

+ 100% thôn đạt chuẩn thôn văn hóa; 100% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; có 96% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa.

5. Về quốc phòng – an ninh

Giữ vững an inh chính trị, trật tự an toàn xã hội; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tiếp tục thực thiện đồng bộ các thể chế, phát triển nhanh và bền vững

a) Thể chế chính trị

- Tiếp tục thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ.

- Trên cơ sở tổng kết thực hiện nhiệm vụ, ban hành các nghị quyết, kết luận của Đảng để triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng trong toàn Đảng bộ trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội.

- Thiết lập và vận hành hiệu quả hệ thống thông tin hai chiều giữa Nhà nước và người dân, thông qua các nền tảng số, các công cụ lấy ý kiến Nhân dân.

- Vận hành thông suốt mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời xây dựng quy chế phối hợp linh hoạt, hiệu quả giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã được tham gia sâu rộng trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước và bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở.

- Hình thành các mô hình "tự quản - tự chủ - tự giám sát" ở cộng đồng dân cư, gắn kết chặt chẽ giữa chính quyền và Nhân dân, thực hành phát huy dân chủ tại cơ sở.

- Xây dựng các giải pháp cụ thể để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, góp phần kiến tạo phát triển quê hương, đất nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sinh hoạt Đảng, giám sát nội bộ, đánh giá cán bộ.

b) Thể chế kinh tế

- Rà soát các văn bản, thực hiện đảm bảo pháp luật liên quan đến lĩnh vực đầu tư kinh doanh, đất đai, quy hoạch, khoáng sản, xây dựng...

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh công khai, minh bạch trong Nhân dân.

- Xây dựng cơ chế, chính sách huy động nguồn lực phát triển các công trình

hạ tầng kinh tế, xã hội ở xã và triển khai các chính sách hỗ trợ nâng cao đời sống của người dân.

- Thực hiện tốt cơ chế, chính sách phát triển mạnh mẽ kinh tế nông nghiệp thông minh, nông nghiệp xanh; chính sách quản lý, sử dụng hợp lý, linh hoạt đất trồng lúa, chuyển đổi đất trồng lúa hiệu quả thấp sang sản xuất cây trồng, vật nuôi, sản xuất công nghiệp hoặc mục đích sử dụng khác có hiệu quả cao; cơ chế, chính sách về đất đai, đầu tư cho phát triển kinh tế nông nghiệp.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút nguồn lực, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, mở rộng thị trường cho kinh tế tập thể, hợp tác xã.

c) Thể chế phát triển văn hoá và con người

- Triển khai thực hiện tốt hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam, tích hợp sâu rộng vào chương trình giáo dục, các hoạt động truyền thông đại chúng và hoạt động văn hoá cơ sở.

- Thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ phát triển văn hoá, giải trí, bảo tồn và phát huy di sản và khuyến khích mạnh mẽ sự sáng tạo trong nghệ thuật.

d) Thể chế quản lý phát triển xã hội

- Thực hiện các chính sách an sinh xã hội linh hoạt; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong thực hiện chính sách xã hội.

- Thực hiện đảm bảo các cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm công bằng trong tiếp cận cơ hội phát triển cho các nhóm yếu thế; tăng cường kết nối chặt chẽ, hiệu quả giữa chính sách kinh tế và chính sách xã hội.

đ) Thể chế quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt về quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác giám sát môi trường, kiểm tra chặt chẽ việc chấp hành bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn.

- Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách nhằm cơ bản khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường; thu gom xử lý rác thải được đảm bảo.

e) Thể chế quốc phòng, an ninh

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quan điểm, đường lối của Đảng về quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

2. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính

- Xây dựng Kế hoạch tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

- Xây dựng Đề án về đổi mới mô hình phát triển xã dựa trên khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về tăng năng suất lao động xã hội.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện về phát triển các ngành dịch vụ theo hướng sinh thái, phát triển một số ngành, sản phẩm dịch vụ có lợi thế cạnh tranh.

- Xây dựng, triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế nhà nước, khẳng định vai trò chủ đạo, dẫn dắt, định hướng; nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính công, tài sản công.

- Tiếp tục triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân.

- Phấn đấu đến năm 2030 trên địa bàn xã có khoảng 100 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, phấn đấu có hộ kinh doanh chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Có định hướng phát triển hệ thống giao thông công cộng phù hợp với quy hoạch.

3. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hoá và con người Việt Nam

- Thực hiện Hệ giá trị quốc gia, Hệ giá trị văn hoá, Hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá.

- Thực hiện cơ chế, chính sách đột phá cho phát triển các loại hình văn hoá nghệ thuật dân tộc, gắn kết chặt chẽ với sự phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả của các ngành văn hoá.

- Xây dựng và triển khai Đề án thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hoá cơ sở, lấy người dân làm chủ thể và trung tâm.

4. Xây dựng hệ thống giáo dục phát triển theo hướng hiện đại

- Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hoá, nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Đến năm 2030, 100% đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Thực hiện Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ, đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Tăng cường đào tạo, trang bị kiến thức cơ bản về văn hoá, nghệ thuật và tăng cường hoạt động thể dục, thể thao, nâng cao thể chất cho học sinh.

- Triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật, Toán học (STEAM) và nghiên cứu khoa học, phát triển năng lực số trong trường phổ thông.

- Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục.

- Xây dựng, triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực số, nhằm trang

bị kỹ năng số cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số và xã hội số.

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57 -NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

6. Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân

- Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khoẻ, dân số và phát triển.

- Nâng cao năng lực của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng bảo đảm mọi người dân được tiếp cận thuận lợi và sử dụng hiệu quả các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, sổ sức khỏe điện tử của người dân.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai vận động nhân dân thực hiện tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, từng bước hướng tới bao phủ bảo hiểm y tế toàn bộ lực lượng lao động.

- Thực hiện hệ thống trợ giúp xã hội, các chính sách an sinh đối với các đối tượng yếu thế; trợ giúp xã hội theo hướng bảo đảm mức sống tối thiểu theo quy định.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội.

7. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, định giá đất, thu hồi đất và đề xuất tháo gỡ cơ bản các điểm nghẽn về đất đai.

- Xây dựng, triển khai Chương trình cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường ở một số nơi trên địa bàn xã.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ số trong quản lý tài nguyên và môi trường.

- Xây dựng, triển khai Đề án bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước.

- Thường xuyên cập nhật, triển khai thực hiện hệ thống bản đồ rủi ro thiên tai, hệ thống cảnh báo sớm thiên tai.

- Thực hiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, mô hình tái chế, tái sử dụng chất thải.

- Triển khai thực hiện đảm bảo Chương trình phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Bố trí hợp lý khu dân cư và có chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở cho người dân tại các vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, bão lũ.

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, gắn với xây dựng thế trận lòng dân. Xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, rộng khắp, ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ.

- Tăng cường bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh thông tin truyền thông, an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh cơ sở.

- Chủ động nghiên cứu, đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống về quốc phòng, an ninh, các vấn đề trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; ứng phó kịp thời, hiệu quả các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

- Tăng cường đầu tư, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

9. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hội nhập quốc tế hiệu quả

- Cụ thể hoá các chủ trương, quan điểm mới của Đảng về hội nhập quốc tế; xây dựng và triển khai hiệu quả các kế hoạch, chương trình thực hiện các văn kiện của Đảng về hội nhập quốc tế, trong đó có Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

10. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

- Thực hiện hiệu quả phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

- Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách bảo đảm quyền Nhân dân được tham gia góp ý vào quá trình xây dựng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm trách nhiệm giải trình của cơ quan đảng, nhà nước trước Nhân dân.

- Cụ thể hoá các giải pháp, điều kiện để thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách cụ thể nhằm thực hiện các mục tiêu xây dựng đối với các giai cấp, tầng lớp Nhân dân; các chính sách về dân

tộc, tôn giáo, tín ngưỡng.

11. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 27 về tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Vận hành hiệu quả Cổng Pháp luật quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận pháp luật, tiếp nhận, giải quyết kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật trên môi trường số.

- Tiếp tục thực hiện các đề án vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện cơ chế thu hút, tuyển dụng, trọng dụng và đãi ngộ nhân tài vào làm việc trong các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện đảm bảo pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công.

- Thực hiện hệ thống đo lường chất lượng thực thi pháp luật ở các cơ quan dựa trên mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

12. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng

a) Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị

- Xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng. Thực hiện các chương trình của Trung ương, của Tỉnh ủy về nghiên cứu chuyên sâu cập nhật xu thế phát triển của thời đại và thực tiễn Việt Nam.

- Xây dựng và thực hiện các quy định về kiểm tra, đánh giá năng lực lãnh đạo của cấp uỷ đảng, khắc phục tình trạng chồng chéo trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

b) Đẩy mạnh xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu, học tập lý luận chính trị, đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên; đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng ứng dụng công nghệ số và truyền thông đa phương tiện.

- Củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tập trung quy hoạch, đào tạo, tuyển chọn, trọng dụng cán bộ, công chức đảm bảo theo quy định, đảm đương được chức trách, nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức

- Nghiên cứu, học tập lý luận xây dựng Đảng về đạo đức, xây dựng Đảng thật sự "là đạo đức, là văn minh" trong tình hình mới.

- Thực hiện quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo chức vụ và phát động, tổ chức thực hiện phong trào nêu gương trong toàn hệ thống chính trị với cam kết chính trị - đạo đức cá nhân hằng năm. Thực hiện cơ chế việc lấy ý kiến Nhân dân đánh giá về mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của cán bộ và các tổ chức đảng, nhà nước.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát về đạo đức công vụ, công khai kết quả xử lý các sai phạm đạo đức.

- Không ngừng nâng cao trình độ, bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm cách mạng, hình thành niềm tin khoa học và thực hành đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và các quy định của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên.

- Quy chế hoá, chế độ hoá nhằm giữ vững và bảo đảm thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng trong thực tiễn.

d) Đổi mới công tác dân vận, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Thực hiện bảo đảm phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trong xây dựng luật pháp, chính sách phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với Nhân dân và kịp thời giải quyết kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận nắm chắc địa bàn, am hiểu văn hoá, tổ chức thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo.

đ) Bảo đảm hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

- Tiếp tục hoàn thiện và vận hành mô hình tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thông suốt, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả gắn với cải cách hành chính.

- Ban hành quy chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan Đảng - Nhà nước - Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tiếp tục thực hiện việc phân định rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai các quy định mới về phân cấp, phân quyền.

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu, tổ chức thực hiện công tác dân vận,

tập hợp vận động quần chúng.

e) Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

- Thực hiện tốt các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác, quy chế làm việc của cấp ủy đảng phù hợp với thực tiễn, yêu cầu, nhiệm vụ mới.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ định kỳ; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sinh hoạt mang hình thức đối phó.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt Đảng phù hợp với điều kiện của từng chi bộ.

- Xây dựng, thực hiện các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho cấp uỷ cơ sở.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên, đặc biệt trong đội ngũ trí thức, lực lượng vũ trang, học sinh, người lao động,...

g) Chú trọng xây dựng Đảng về cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định về công tác cán bộ: Quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, miễn nhiệm, từ chức, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ phù hợp với yêu cầu mới; chú trọng việc đánh giá cán bộ bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan, theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể.

- Có cơ chế thu hút và trọng dụng nhân tài, phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững; phát hiện, tuyển chọn, đào tạo cán bộ trẻ, cán bộ nữ; triển khai cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

- Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; nắm chắc lịch sử chính trị, chú trọng vấn đề chính trị hiện nay; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý cán bộ, đảng viên.

h) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên về chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ và Nghị quyết của Đảng.

- Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát chuyển từ "bị động" sang "chủ động".

- Đổi mới, nâng tầm cơ chế giám sát trong Đảng; tăng cường tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ ngay từ chi bộ để phòng ngừa, phát hiện vi phạm từ sớm, từ xa.

- Xây dựng và thực hiện quy định kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; tổ chức các đoàn kiểm tra kịp thời đối với tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm.

- Thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng quy định việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan uỷ ban kiểm tra Đảng ủy với các cơ quan chức năng.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ kiểm tra thông qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu.

i) Kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực

- Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ.

- Thực hiện nghiêm túc các quy trình kiểm tra, giám sát; phối hợp tốt với các cơ quan có liên quan trong công tác điều tra, truy tố, xét xử; thành lập các tổ công tác kiểm tra tại những lĩnh vực nhạy cảm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về văn hoá liêm chính; thực hiện cơ chế lương, thưởng phù hợp để giảm động cơ tham nhũng.

- Xây dựng và thực hiện quy chế về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

k) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp uỷ theo hướng phân quyền rõ ràng.

- Đổi mới phong cách lãnh đạo của cấp uỷ theo hướng linh hoạt, lãnh đạo, điều hành hiệu quả thông qua công nghệ, dữ liệu số.

- Thực hiện quản lý công việc nội bộ của Đảng trên nền tảng số; định kỳ tổ chức sơ kết mô hình chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo của Đảng.

13. Các nhiệm vụ trọng tâm

a) Về thực hiện đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm các thủ tục hành chính theo quy định, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện số hoá, công khai, minh bạch phục vụ người dân, doanh nghiệp và bộ máy quản lý.

- Thực hiện có kiểm soát trong các lĩnh vực mới như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ số...

b) Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Phát triển đội ngũ cán bộ, trong đó đặc biệt chú trọng tiêu chuẩn hoá, trẻ hoá, chuyên môn hoá và gắn với quy hoạch, đào tạo liên thông.

- Đẩy mạnh triển khai cơ chế phối hợp liên thông giữa Đảng - chính quyền - Mặt trận và đoàn thể.

- Tổ chức hiệu quả các chương trình kiểm tra, giám sát việc thực thi nghị quyết và chính sách, gắn với xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và hệ thống chính trị.

- Tăng cường triển khai các hoạt động phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, đi đôi với nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực từ bên trong và bên ngoài hệ thống chính trị.

c) Về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Tiếp tục thực hiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam đầy đủ, hiện đại.

- Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính. Nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của một số ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp quan trọng. Phát triển mạnh kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh.

d) Về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phát triển, trọng dụng nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

đ) Về phát triển nguồn lực con người, văn hoá, xã hội bền vững

- Thực hiện hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người, tích hợp vào chương trình giáo dục, truyền thông đại chúng và các hoạt động văn hoá.

- Đầu tư phát triển con người với các chỉ tiêu về sức khoẻ, giáo dục, kỹ năng số, khả năng học tập suốt đời.

- Xây dựng môi trường giáo dục phát triển, đáp ứng nhu cầu dạy và học.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá.

- Phát triển mạnh văn hoá, giải trí, dịch vụ văn hoá.

- Thực hiện đảm bảo an sinh xã hội; có khả năng hỗ trợ kịp thời đối với nhóm yếu thế.

e) Về tăng cường quốc phòng, an ninh

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc trong thời kỳ mới.

- Thực hiện đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các đồng chí Đảng ủy viên phụ trách lĩnh vực, các cơ quan, đơn vị liên quan, Bí thư các chi bộ trực thuộc có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thắng lợi Chương trình hành động này.

2. Giao Ban Xây dựng Đảng đảng ủy theo dõi, đôn đốc Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội xã và các chi bộ tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Chương trình hành động này trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

3. Giao HĐND xã, UBND xã, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các chi bộ trực thuộc Đảng ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Chương trình hành động này phù hợp với tình hình thực tế của thôn, cơ quan, đơn vị, đồng thời thực hiện việc báo cáo cho Đảng ủy theo định kỳ hằng năm và khi có yêu cầu.

4. Giao Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy tham mưu Đảng ủy xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Chương trình hành động này.

5. Giao Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Chương trình hành động này, tham mưu, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Đảng ủy để lãnh đạo, chỉ đạo./.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Huỳnh Thị Thanh Nguyệt

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, (báo cáo)
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, (báo cáo)
- Đồng chí Trần Minh Sơn - UVBTVTU, Phó Chủ tịch Thường trực UBMTTQ VN tỉnh, (báo cáo)
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Hội đồng nhân dân xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- MTTQ VN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.